

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 318 /2020/ HSST

Ngày 17 /8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Trần Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 281/2020/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2020/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đoan Tr, sinh ngày 10/10/1989. HKTT: Tổ 3, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở khi bị bắt: Tổ 6, phường C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hùng L1; con bà Huỳnh Thị Ngọc L; Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2020 đến nay), có mặt tại phiên tòa.

****Người làm chứng:*** Anh Võ Minh H, sinh năm 1992, vắng mặt.

HKTT: Tổ 9, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chị Trần Thị Y, sinh năm 1995, vắng mặt.

HKTT: Tổ 6, phường C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

****Người chứng kiến:***

1. Chị Lương Phương Th, sinh năm 1996, vắng mặt.

HKTT: Tổ 6, phường C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Trần Văn C, sinh năm 1960, vắng mặt

HKTT: Tổ 4, phường C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 10/02/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực chợ Cam Giá thuộc tổ 04, phường C, thành phố TN phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI HAYATE, biển kiểm soát 20E1 – 002.33 chở theo 01 người phụ nữ có biểu hiện cất giấu ma túy trên người nên đã áp sát yêu cầu kiểm tra, đôi nam, nữ thanh niên chấp hành và dừng xe. Kiểm tra người phụ nữ khai tên là Nguyễn Ngọc Đoan Tr và khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người, tổ công tác phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên phải Tr đang mặc có 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén màu tím; tại túi áo khoác trong bên trái Tr đang mặc có 01 túi nilon màu trắng chứa 50 viên nén màu tím (Tr khai là ma túy dạng “Kẹo”). Kiểm tra người nam thanh niên khai tên là Võ Minh H (sinh năm 1992, HKTT: tổ 09, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng), không phát hiện gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 điện thoại OPPO màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI HAYATE, biển kiểm soát 20E1 – 002.33 của Tr và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh của H.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: 01 viên nén màu tím có khối lượng 0,461 gam, lấy toàn bộ niêm phong gửi giám định ký hiệu T2; 50 viên nén màu tím có khối lượng 22,896 gam, lấy 1,365 gam niêm phong gửi giám định ký hiệu T1, số còn lại niêm phong ký hiệu là L.

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 10/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc Đoan Tr tại tổ 06, phường C, thành phố TN, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 312/KL-KTHS ngày 18/02/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu các viên nén màu tím trong phong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng gửi giám định là: 1,365 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 22,896 gam. Mẫu viên nén màu tím trong bì niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng gửi giám định là: 0,461 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Đoan Tr khai: Tr và H đang có mối quan hệ tình cảm yêu đương, đang cùng sống tại nhà của Trần Thị Y (sinh năm 1995, trú tại: tổ 6, phường C, thành phố TN). Khoảng 18 giờ ngày 10/02/2020, khi Tr đang ở nhà của Y thì có một người đàn ông không quen biết gọi điện thoại cho Tr hỏi mua 50 viên ma túy tổng hợp, Tr đồng ý. Sau đó, Tr qua phòng Y nói có khách của Y hỏi mua ma túy. Yền đưa cho Tr 51 viên ma túy tổng hợp đựng trong 02 túi nilon màu trắng (01 túi đựng 01 viên, 01 túi đựng 50 viên) và dặn Tr khi nào giao hàng cho khách xong thì lấy 9.000.000 đồng cầm về đưa

cho Y, Y sẽ trả công cho Tr 500.000 đồng, Tr cất ma túy vào trong túi áo và nhờ H chở đi, Tr nói với H là chở đi có việc. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI HAYATE, biển kiểm soát: 20E1-002.33 chở Tr đi từ nhà tại tổ 6, phường C, thành phố TN đến nơi khách hẹn. Khi cả hai đến khu vực tổ 04, phường C, thành phố TN thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Y không thừa nhận có đưa số ma túy thu giữ của Tr là của Y đưa và không biết việc Tr mua bán ma túy.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho Võ Minh H là chủ sở hữu quản lý, sử dụng. 03 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, L bên trong chứa chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu tím đen, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI HAYATE, BKS: 20E1 – 002.33. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 284/CT-VKSTPTN ngày 10/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Ngọc Đoan Tr về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Đoan Tr khai: bị cáo là người yêu của H cả hai cùng sống tại nhà của Trần Thị Y. Khoảng 18 giờ ngày 10/02/2020, khi bị cáo nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi mua 50 viên ma túy tổng hợp. Sau đó, bị cáo qua phòng Y nói có khách của Y hỏi mua ma túy. Y đưa cho bị cáo 51 viên ma túy tổng hợp đựng trong 02 túi nilon màu trắng (01 túi đựng 01 viên, 01 túi đựng 50 viên) và dặn bị cáo khi nào giao hàng cho khách xong thì lấy 9.000.000 đồng cầm về đưa cho Y, Y sẽ trả công cho Tr 500.000 đồng. Bị cáo cất giấu 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên ma túy màu tím vào túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc và cất giấu 50 viên ma túy màu tím tại túi áo khoác trong bên trái đang mặc. Sau đó, bị cáo nhờ H dùng xe máy của bị cáo chở đi giao số ma túy trên và nói với H là chở đi có việc. Khi cả hai đến khu vực tổ 04, phường C, thành phố TN thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc truy tố là đúng, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đoan Tr phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Ngọc Đoan Tr từ 09 đến 10 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: xử lý theo quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, L. Tịch thu sung

quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI HAYATE, BKS: 20E1 – 002.33.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 10/02/2020, tại tổ 06, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Ngọc Đoan Tr có hành vi tàng trữ 23,357 gam MDMA mục đích để bán kiếm lời thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đoan Tr về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung, tại biên bản xác minh của cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có nghề nghiệp, không có tài sản, bố mẹ ly hôn, mẹ đẻ và ba em bị cáo ở nhà trọ, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: 03 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, L không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI HAYATE, BKS: 20E1 - 002.33 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có phần chưa nghiêm khắc.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Tr khai là của Trần Thị Y đưa cho Tr mang đi bán. Quá trình điều tra, Y không thừa nhận số ma túy trên là của Y, do không có đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Y, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Võ Minh H là người điều khiển xe mô tô chở Tr đi bán ma túy, tuy nhiên H không biết việc Tr cất giấu ma túy trong người và mang đi bán nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy của Tr chiều ngày 10/02/2020, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đoan Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015: Xử phạt Nguyễn Ngọc Đoan Tr 11(Mười một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T1, T2, mặt sau các phong bì có chữ ký của đồng chí Trần Đức Th – cán bộ Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và đồng chí Ma Triệu V – cán bộ Công an thành phố Thái Nguyên cùng 02 dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên. 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần liên quan cùng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu tím đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 863880047287215, số IMEI 2: 863880047287207; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại HAYATE, màu sơn nâu, vàng, đen; dung tích xi lanh 124; số máy: F4A5-183712, số khung RLSCF4EH0B0119752, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 347 ngày 17/6/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 7 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 21 tháng 7 năm 2020
Tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các Hội thẩm nhân dân: 1.

2.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 281/2020/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Ngọc Đoàn Tr, sinh năm 1989; HKTT: Tổ 3, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT
ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đoàn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. *Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí*

2. Về điều luật áp dụng: căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 BLHS; Điều 329, Điều 106 BLTTHS, Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt Nguyễn Ngọc Đoàn Tr 10 (mười) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 251 BLHS đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T1, T2. Mặt sau các phong bì có chữ ký của đồng chí Trần Đức Thủy – cán bộ Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và đồng chí Ma Triệu Vũ – cán bộ Công an thành phố Thái Nguyên cùng 02 dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên. 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu L. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần liên quan cùng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo màu tím đen, đã qua sử dụng, số Imei1: 863880047287215, số Imei2: 863880047287207; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Hayate, màu sơn nâu vàng đen, dung tích xi lanh 124, số máy: F4A5 – 183712, số khung RLSCF4EH0B0119752, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 347 ngày 17/6/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

5. Về các vấn đề khác:

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 21/7/2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Quý My